

Bản án số: 128/2019/HS-ST
Ngày 14-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Sương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Hánh, Bà Lê Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Cương -Thư ký TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đắc Văn – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 129/2019/TLST-HS ngày 25/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2019/QĐXXST-HS ngày 04/11/2019 đối với các bị cáo:

Lê Tuấn A, sinh năm 1998; HKTT: thôn V, xã C, huyện N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Thổ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hữu Th, sinh năm 1976 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; Vợ, con: Chưa có.

Nhân thân: Bản án số 35/2015/HSST ngày 15/12/2015 của Toà án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá xử phạt Lê Tuấn A 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Về trách nhiệm dân sự, do Tuấn A là người chưa thành niên nên buộc bố của Tuấn A phải bồi thường thay cho Tuấn A số tiền 404.583 đồng cho Trung tâm viễn thông Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá. Về án phí, Tuấn A phải chấp hành án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm 200.000 đồng. Tuấn A đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo. Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm, Tuấn A đã thi hành xong ngày 17/8/2017. Đối với số tiền 404.583 đồng mà bố Tuấn A phải bồi thường thay Tuấn A, hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá chưa nhận được đơn yêu cầu thi hành án.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh – Có mặt.

2. Lục Văn L, sinh năm 1999; HKTT: thôn Đ, xã Th, huyện N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lục Văn Â, sinh năm 1979 con bà Lương Thị Ch, sinh năm 1976;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh – Có mặt.

**Bị hại:* Chị Phạm Thị L1, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh B

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Ma Văn H, sinh năm 1999 (vắng mặt)

HKTT: Thôn T, xã T1, huyện Q, tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối ngày 04/8/2019, Lục Văn L sang phòng trọ của Lê Tuấn A chơi và sau đó sang ngồi ăn uống tại phòng trọ của anh Ma Văn H. Sau đó Tuấn A rủ L cùng đi cướp giật điện thoại của những người phụ nữ đi trên đường với mục đích đem về sử dụng. Lúc đó không có phương tiện đi lại nên Tuấn A đã hỏi mượn của anh H chiếc xe mô tô Handle BKS 98M1 – 2389. Khi mượn xe, Tuấn A nói với anh H là đi có việc, anh H đồng ý. Sau đó, Tuấn A điều khiển xe mô tô BKS 98M1-2389 chở L đi từ thôn Dương Húc, xã Đại Đồng đến địa bàn xã Hoàn Sơn. Khi đến khu vực chợ thôn Đoài, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thì Tuấn A phát hiện thấy phía trước có chị Phạm Thị L1 đang ngồi tại cửa quán, trên tay đang cầm và sử dụng điện thoại di động Iphone 6. Tuấn A liền chỉ tay về phía chị L1 và bảo L “Bên này này” để L thấy và giật điện thoại của chị L1. Tuấn A điều khiển xe đi qua cửa hàng của chị L1 khoảng 10m thì dừng xe và bảo L đi bộ đến giật điện thoại mà chị L1 đang sử dụng còn Tuấn A sẽ di chuyển quay ngược lại, đỗ xe cách vị trí chị L1 khoảng 03 mét để đợi L. L đồng ý, xuống xe đi bộ đến chỗ chị L1 đang ngồi và bảo với chị L1 “cho em vào xem quần áo”, chị L1 thấy vậy đồng ý và tiếp tục sử dụng điện thoại. Lúc này, khoảng 21h05’ cùng ngày nhận thấy chị L1 mất cảnh giác, L dùng tay trái giật điện thoại của chị L1, cầm chạy về phía mô tô của Tuấn A đang chờ sẵn để tẩu thoát. Chị L1 sau khi bị giật điện thoại đã truy hô và cùng với người dân trong thôn Đoài, xã Hoàn Sơn đuổi theo bắt giữ được Tuấn A và L giao cho Công an xã Hoàn Sơn và Công an huyện Tiên Du để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cơ quan Công an đã thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 và 01 xe mô tô Handle, BKS: 98M1 – 2389. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 37 ngày 21/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Du kết luận: Chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, loại 16Gb, đã qua sử dụng trị giá là 2.000.000 đồng.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 117/CT - VKS ngày 25/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố các bị cáo Lục Văn L, Lê Tuấn A về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng. Các bị cáo khai nhận có quan hệ quen biết và trọ tại xã Đại Đồng, huyện Tiên Du. Buổi tối ngày 04/8/2019 cả hai rủ nhau đi cướp giật điện thoại của người đi đường. Bị cáo Tuấn A là người điều khiển xe máy còn bị cáo L trực tiếp vào cướp giật chiếc điện thoại Iphone 6 của chị L1. Do chị L1 hô hoán nên các bị cáo bị quần chúng nhân dân bắt giữ. Các bị cáo không có ý kiến gì về kết luận định giá tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 117/CT- VKS ngày 25/10/2019. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/Tuyên bố các bị cáo Lê Tuấn A, Lục Văn L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2/ Về hình phạt và điều luật áp dụng

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tuấn A từ 18 tháng đến 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/8/2019. Xử phạt bị cáo L từ 16 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/8/2019.

3/Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thừa nhận có tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 04/8/2019 tại khu vực chợ thôn Đoài, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo L có hành vi giật chiếc điện thoại Iphone 6 trị giá 2.000.000 đồng của chị L1 rồi nhanh chóng chạy ra chiếc xe mô tô Handle BKS 98M1 – 2389 do bị cáo Tuấn A điều khiển để tẩu thoát. Hành vi của các bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án này các bị cáo do hám lời nên rủ đi cướp giật tài sản của người đi đường nhưng không có sự bàn bạc, phân công cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo L là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản tuy nhiên bị cáo Tuấn A là người rủ bị cáo L đi cướp giật và cũng là người điều khiển xe

mô tô chở bị cáo L, tìm bị hại và chờ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rồi tẩu thoát nên vai trò của hai bị cáo là ngang nhau.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tại khu chợ đông người, thể hiện sự liều lĩnh, manh động của các bị cáo, gây tâm lý hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Do vậy Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân: Bị cáo L chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo Tuấn A ngày 15/12/2015 đã từng bị Toà án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Về trách nhiệm dân sự, do Tuấn A là người chưa thành niên nên buộc bố của Tuấn A phải bồi thường thay cho Tuấn A số tiền 404.583 đồng cho Trung tâm viễn thông Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá. Về án phí, Tuấn A phải chấp hành án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm 200.000 đồng. Tuấn A đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo. Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm, Tuấn A đã thi hành xong ngày 17/8/2017. Đối với số tiền 404.583 đồng mà bố Tuấn A phải bồi thường thay Tuấn A, hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá chưa nhận được đơn yêu cầu thi hành án. Bị cáo tuy chưa thi hành xong toàn bộ bản án nhưng có thể thấy nghĩa vụ thi hành phần bồi thường dân sự là của bố để bị cáo. Hội đồng xét xử thấy đây không phải là lỗi của bị cáo, cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên không xác định là tiền án. Tuy nhiên cần đánh giá về nhân thân của bị cáo Tuấn A khi lượng hình.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 24/8/2019, Cơ quan CSĐT đã trả chiếc điện thoại trên cho chủ sở hữu là chị L1. Sau khi nhận lại tài sản, chị L1 không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 98M1- 2389, quá trình điều tra xác định xe được anh Ma Văn H mua lại xe cũ. Anh H đã cho bị cáo Tuấn A mượn xe mô tô BKS 98M1 – 2389 để đi cướp giật tài sản ngày 04/8/2019. Tuy nhiên bị cáo Tuấn A không nói cho anh H biết nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xử lý. Ngày 24/8/2019, Cơ quan CSĐT đã trả lại anh H xe mô tô BKS 98M1-2389, anh H nhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lục Văn L, Lê Tuấn A phạm tội “Cướp giật tài sản”

2. Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 135, Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/8/2019.

Xử phạt bị cáo Lục Văn L 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/8/2019.

Tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án.

Nơi nhận;

- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện Tiên Du;*
- *Công an huyện Tiên Du;*
- *Chi cục THADS huyện Tiên Du;*
- *Những NTGTT;*
- *Lưu HS, VP;*

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Sướng

Tiên Du, ngày 14 tháng 11 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà : Nguyễn Xuân Sướng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Hánh, bà Lê Thị Xuân

Căn cứ vào các Điều 259,299,326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 14 tháng 11 năm 2019

Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án:

Lê Tuấn Anh, Lục Văn Linh “ Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

Lê Tuấn Anh, Lục Văn Linh phạm tội “ Cướp giật tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2.Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 135, Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Tuấn Anh 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/8/2019.

Xử phạt bị cáo Lục Văn Linh 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/8/2019.

Tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết : 3/3.

4. Về các vấn đề khác :

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án.

Kết quả biểu quyết : 3/3.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ